TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 126/2023/HSST Ngày: 16/6/2023	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Định**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Cao Đại Dương.**

2. Bà **Nguyễn Thị Việt Hà.**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Bùi Minh Thắng** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:*** Ông **Hà Trung Hải** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 144/2023/TLST - HS, ngày 31 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn Q** (Tên gọi khác: Không); Giới tính: N, sinh ngày 04/9/1976 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản N, xã N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 03/12; tôn giáo: Không; con ông: Lường Văn T (Đã chết) và bà Lường Thị L (Đã chết); vợ: Lường Thị T1 và có 02 người con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1998.

Tiền án: 02 tiền án, cụ thể:

Ngày 28/3/2017, bị Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Ngày 24/9/2018, chấp hành xong hình phạt tù.

Ngày 16/5/2019, bị Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 30 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Ngày 26/5/2021, chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xoá án tích.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 29/8/2012, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Đ ra Quyết định "Đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc", thời hạn 24 tháng. Ngày 30/8/2014, chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính.

Lường Văn Q bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 30/01/2023, sau đó áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/01/2023, Lường Văn Q một mình bộ từ nhà đến bản N, xã N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến giữa bản Nà Pen thì Q gặp và mua của một người đàn ông không quen biết đang đứng ở đường được 01 gói, được gói bằng bằng mảnh giấy màu hồng trắng, bên trong có 03 gói trong đó 01 gói, được gói bằng mảnh nilon màu xanh chứa các cục bột thể rắn nghi là Heroine; 01 gói giấy màu trắng có in chữ màu xanh chứa các cục bột thể rắn nghi là H và , 01 gói, được gói bằng mảnh nilon màu xanh chứa 04 viên nén màu hồng, đường kính mỗi viên nén khoảng 0,5cm, một mặt mỗi viên có ký hiệu WY nghi ma túy tổng hợp. Q cầm gói ma tuý trên trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ về nhà đến bản Nà Ngâm 1, xã N, thành phố Đ thì bị tổ công tác Công an thành phố Đ phát hiện bắt quả tang và thu giữ niêm phong các vật chứng.

Vật chứng, vật tạm thu, tạm giữ thu giữ của Lường Văn Q gồm: được 01 gói, được gói bằng bằng mảnh giấy màu hồng trắng, bên trong có 03 gói trong đó 01 gói, được gói bằng mảnh nilon màu xanh chứa các cục bột thể rắn màu trắng nghi là Heroine; 01 gói giấy màu trắng có in chữ màu xanh chứa các cục bột thể rắn nghi là H và 01 gói, được gói bằng mảnh nilon màu xanh chứa 04 viên nén màu hồng, đường kính mỗi viên nén khoảng 0,5cm, một mặt mỗi viên có ký hiệu WY nghi ma túy tổng hợp.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, niêm phong vật chứng thu giữ của Lường Văn Q và gửi toàn bộ làm mẫu giám định. Tại Bản kết luận định giám định số 213/KL-KTHS ngày 01/02/2023 của phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: 02 mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng thu giữ 0,05 gam và 0,07 gam. H1 lại mẫu giám định 0,02 gam và 0,02 gam; mẫu các viên nén màu hồng gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng thu giữ 0,37 gam. Hoàn mẫu giám định 0,24 gam.

Cáo trạng số 92/CT-VKSTPĐBP ngày 30/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố ra trước Toà án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ để xét xử bị cáo Lường Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại Điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu: Với hành vi bị cáo Q đã thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại Điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự nên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ Điểm o Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Q *từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.*

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

Về vật chứng vụ án, vật tạm thu, tạm giữ: Căn cứ điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu 0,04 gam Heroine, 0,24 gam Methamphetamine còn lại sau giám định, 01 mảnh giấy màu trắng hồng, 01 mảnh giấy có in chữ màu xanh, 02 mảnh nilon màu xanh.

Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và Đ a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố; lời luận tội của đại diện viện Kiểm sát đối với tội danh và hình phạt của mình, không có lời bào chữa, không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; biên bản niêm phong, mở niêm phong tài liệu, đồ vật tạm giữ, giao nhận đối tượng giám định; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/01/2023, tại bản N, xã N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. Lường Văn Q có hành vi cất giấu trái phép 0,12 gam Heroine và 0,37 gam Methamphetamine trong người, với mục đích để sử dụng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma tuý và 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng "Tái phạm", nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc tình tiết định khung "Tái phạm nguy hiểm". Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2]. Về tính chất, mức độ, động cơ phạm tội của bị cáo trong vụ án thấy rằng: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đã có thời gian đi chấp hành án về loại tội phạm này, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng cũng như chính sách pháp luật đối với các loại tội phạm này. Bị cáo thực hiện tội phạm do lỗi cố ý trực tiếp, để có ma túy sử dụng thỏa mãn cho bản thân nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quy định của nhà nước về chế độ quản lý, sử dụng các chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn cần phải xử lý nghiêm.

[3]. Về nhân thân; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng, Lường Văn Q có nhân thân xấu, là người thiếu ý thức chấp hành pháp luật và sử dụng chất ma túy. Đã có 02 tiền án về tội phạm ma túy, cụ thể:

Ngày 29/8/2012, bị can bị Ủy ban nhân dân tỉnh Đ ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng, tại Quyết định số 750/QĐ-UBND. Ngày 30/8/2014, chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính.

Ngày 28/3/2017, bị Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", tại bản án số 99/2017/HSST. Ngày 24/9/2018, chấp hành xong hình phạt tù.

Ngày 16/5/2019, bị Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên áp dụng Điểm i Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt 30 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" tại bản án số 58/2019/HSST. Ngày 26/5/2021, chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xoá án tích. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo nhận thức được về hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo; bố đẻ bị cáo là ông Lường Văn T được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, buộc bị cáo phải chịu hình phạt tương ứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với loại tội phạm này thì "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng; tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản...*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là người làm ruộng, thu nhập chỉ đủ chi tiêu trong gia đình, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng vụ án, vật tạm thu, tạm giữ: Căn cứ điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,04 gam Heroine, 0,24 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 mảnh giấy màu trắng hồng, 01 mảnh giấy có in chữ màu xanh, 02 mảnh nilon màu xanh, vật cấm tàng trữ, lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng.

[6]. Án phí, quyền kháng cáo và các vấn đề khác:

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và Đ a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Bị cáo khai mua ma túy của một người đàn ông không quen biết nên không có cơ sở điều tra làm rõ, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 38; Điểm o Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Điều 135, Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn Q phạm tội "Tàng trữ tái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lường Văn Q 05 (Năm) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/01/2023.

2. Vật chứng, vật tạm thu, tạm giữ: Tịch thu tiêu hủy 0,04 gam Heroine, 0,24 gam Methamphetamine; 01 mảnh giấy màu trắng hồng, 01 mảnh giấy có in chữ màu xanh, 02 mảnh nilon màu xanh. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ.

4. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 16/6/2023).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp;
- VKSND thành phố ĐBP;
- CA thành phố ĐBP;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Định